**TOÁN - TIẾT 103**

**BÀI 47: NHÂN VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ**

**Thứ sáu, ngày 7 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

 -HS thực hiện được phép nhân với các số có không quá hai chữ số.

 - Vận dụng vào tính nhẩm, giải quyết vấn đề đơn giản.

 - HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Hình ảnh cho phần MỞ ĐẦU (nếu cần).

 - HS: SHS.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | 1. Mở đầu: a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức:trò chơi, lớp, cá nhân. |
|  | -Trò chởi “Đố bạn”13 X 1719 X 14 | -Tham gia |
| 25p | 2. Thực hành, luyện tập:  |
|  | 2.1 Hoạt động 1: Thực hành a. Mục tiêu: Biết nhân với số có 2 chữ sốb. Phương pháp, hình thức tổ chức: Thảo luận, nhóm, cá nhân |
|  | 1. Thực hành

Bài 1:* HS thực hiện (cá nhân) vào bảng con.
* Khi sửa bài, HS nói cách tính.

*Lưu ý:* + GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép nhân cho HS thực hiện vào bảng con.+ GV luôn nhận xét và chỉnh sửa việc đặt tính và tính.1. Luyện tập

Bài 1:* HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết: Tính nhẩm.
* HS thực hiện (nhóm đôi): Đọc phép tính và nói kết quả cho bạn nghe.
* Sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích cách làm. Có thể có nhiều cách giải thích. GV giúp HS nhận biết cách làm thuận tiện nhất.

Khi tính nhẩm giá trị của biểu thức chỉ có phép nhân: Dùng tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân Ưu tiên cho việc bắt cặp 5; 50; 500, … với các số chẵn Tích sẽ là 10; 100; 1 000, … hoặc các số tròn chục, tròn trăm, … Dễ nhẩm.a) 7 × 50 × 20 = 7 × (50 × 20) (tính chất kết hợp)= 7 × 1 000 (nhẩm 5 × 2 = 10  Thêm 00  1 000)= 7 000 b) 40 × 3 × 50 = (40 × 50) × 3 (tính chất giao hoán, tính chất kết hợp)= 2 000 × 3= 6 000c) 80 × 1 000 × 4 = (80 × 4) × 1 000= 320 × 1 000= 320 000d) 3 × 60 × 500 = 3 × (60 × 500)= 3 × 30 000= 90 000Bài 2:* HS nhận biết yêu cầu của bài: Chọn ý trả lời đúng.
* HS tìm hiểu bài rồi thực hiện.
* HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm đôi.
* Khi sửa bài, HS giải thích tại sao chọn đáp án C.

*Lưu ý:* GV giúp các em chọn sai nhận ra chỗ sai lầm của mình. | -Thực hiện- Nêu cách tính-Thảo luận-Thực hiện-Thực hiện-Nghe-Nghe- Thực hiện-Thực hiện |
| 5p | \* Hoạt động nối tiếp: Bài 3:* HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu.
* Thảo luận, tìm cách thực hiện: Tìm diện tích khu vườn hình chữ nhật.
* HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm đôi.
* Khi sửa bài, HS nói cách nhân.

Bài 4:* Tìm hiểu bài.

+ Đọc kĩ đề bài.+ Xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.* HS (nhóm đôi) thảo luận, tìm cách giải quyết.

+ Muốn biết trong 30 ngày, 12 con bò nhà ông Tư cho bao nhiêu ki-lô-gam sữa phải biết trong 30 ngày, 1 con bò cho bao nhiêu ki-lô-gam sữa.+ Muốn biết trong 30 ngày, 1 con bò cho bao nhiêu ki-lô-gam sữa, phải biết mỗi con bò 1 ngày cho bao nhiêu ki-lô-gam sữa.* HS trình bày bài cá nhân.

Bài giải26 × 30 = 780Trong 30 ngày, 1 con bò cho 780 kg sữa.780 × 12 = 9 360Trong 30 ngày, 12 con bò nhà ông Tư cho 9 360 kg sữa.* Sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích tại sao chọn phép tính đó, chẳng hạn:

+ 1 ngày cho 26 kg. 30 ngày cho ... kg?26 được lấy 30 lần  26 × 30.+ 1 con bò cho 780 kg. 12 con bò cho ... kg?780 được lấy 12 lần  780 × 12.*Lưu ý:* Bài này có nhiều cách giải, HS có thể chọn cách giải tuỳ ý, nếu hợp lí và ra kết quả đúng thì công nhận. | -Tìm hiểu y/cầu-Thảo luận-Thực hiện-Tìm hiểu-Thảo luận-Trình bày |

**IV.:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................